

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN CĐ  
TỈNH LONG AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 105/2022/HNGĐ-ST

Ngày: 07-9-2022

V/v “Tranh chấp ly hôn,  
nuôi con chung”.

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CĐ- TỈNH LONG AN**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Ngọc Thám.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Bà Ngô Hồng Điệp.

Ông Trương Thành Phương.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Như Quyền - Thư ký Tòa án nhân dân huyện CĐ, tỉnh Long An.

Ngày 07 tháng 9 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện CĐ, tỉnh Long An xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 358/2022/TLST-HNGĐ ngày 11 tháng 7 năm 2022 về “Tranh chấp ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 102/2022/QĐXXST-HNGĐ ngày 01 tháng 8 năm 2022 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Bà Đỗ Thị Kim O, sinh năm 1987, Địa chỉ: Ấp 4, xã PV, huyện CĐ, tỉnh Long An.

- *Bị đơn:* Ông Đoàn Trung D, sinh năm 1987; Địa chỉ: Ấp 5, xã LH, huyện CĐ, tỉnh Long An.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Theo đơn khởi kiện ly hôn ngày 20 tháng 6 năm 2022 và lời trình bày trong quá trình giải quyết vụ án của nguyên đơn bà Đỗ Thị Kim Oanh trình bày:* Bà và ông Đoàn Trung D tổ chức hôn lễ cưới và đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã LH, huyện CĐ ngày 30/7/2015, theo giấy chứng nhận đăng ký kết hôn số 40/2015. Sau khi đăng ký kết hôn vợ chồng chung sống hạnh phúc được một thời gian thì thường xuyên xảy ra mâu thuẫn do ông D sử dụng ma túy, nên vợ chồng đã ly thân từ năm 2020 đến nay. Bà xác định tình cảm vợ chồng không còn, hôn nhân không thể hàn gắn nên bà yêu cầu Tòa án giải quyết cho bà được ly hôn với ông Đoàn Trung D. Vợ chồng không có con chung. Về tài sản, nợ chung bà xác định không có.

*Bị đơn ông Đoàn Trung D vắng mặt toàn bộ quá trình giải quyết vụ án và không có ý kiến trình bày.*

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

[1] Về thủ tục tố tụng:

[1.1] Bà Đỗ Thị Kim Oanh và ông Đoàn Trung D có đăng ký kết hôn và được Ủy ban nhân dân xã LH, huyện CD cấp giấy chứng nhận kết hôn số 40/2015 ngày 30/7/2015 nên hôn nhân là hợp pháp.

[1.2] Ông Đoàn Trung D là bị đơn, hiện nay có hộ khẩu thường trú tại ấp 5, xã LH, huyện CD nên khi bà O có đơn khởi kiện ly hôn, Tòa án nhân dân huyện CD, tỉnh Long An căn cứ vào Điều 28, Điều 35, khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015 và Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014 để thụ lý giải quyết theo thủ tục sơ thẩm.

[1.3] Bị đơn ông Đoàn Trung D được Tòa án triệu tập tập hợp lệ đến lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt nên Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt đương sự theo quy định tại Điều 207, Điều 227, Điều 228 của Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015.

[2] Xét yêu cầu khởi kiện của bà Đỗ Thị Kim Oanh:

[2.1] Về quan hệ hôn nhân: Bà O nộp đơn khởi kiện yêu cầu ly hôn với ông D, ông D vắng mặt toàn bộ quá trình giải quyết vụ án không có ý kiến trình bày. Như vậy, ông D và bà O không muốn hàn gắn tình cảm vợ chồng. Đồng thời, bà O và ông D đã ly thân từ năm 2020 đến nay nên vợ chồng không còn quan tâm chăm sóc lẫn nhau. Xét thấy, mục đích hôn nhân giữa bà O và ông D không đạt được, đời sống chung không thể tiếp tục kéo dài, hôn nhân lâm vào tình trạng mâu thuẫn trầm trọng theo quy định tại Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014 nên yêu cầu ly hôn của bà Đỗ Thị Kim Oanh là có căn cứ được chấp nhận.

[2.2] Về con chung: Bà O và ông D không có con chung nên Tòa án không xem xét.

[2.3] Về tài sản chung và nợ chung: Bà O xác định không có.

[3] Về án phí sơ thẩm: Bà Đỗ Thị Kim Oanh phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

**QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào Điều 28, Điều 35, Điều 39, Điều 147, Điều 207, Điều 227, Điều 228, Điều 273, Điều 280 của Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015.

Căn cứ vào Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào Điều 26, Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện ly hôn của nguyên đơn bà Đỗ Thị Kim Oanh đối với bị đơn ông Đoàn Trung D.

Về quan hệ hôn nhân: Bà Đỗ Thị Kim Oanh được ly hôn với ông Đoàn Trung D.

Về tài sản chung, nợ chung: Không có.

Về án phí sơ thẩm: Bà Đỗ Thị Kim Oanh phải chịu 300.000đồng án phí Hôn nhân và gia đình nhưng được khấu trừ số tiền tạm ứng án phí bà O đã nộp 300.000đồng theo biên lai thu số 0011514 ngày 11/7/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện CD, tỉnh Long An, bà O đã nộp đủ.

Về quyền kháng cáo: bà Đỗ Thị Kim Oanh được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án; ông Đoàn Trung D vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định của Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Long An;
- VKSND huyện;
- Chi cục THA DS huyện;
- Cơ quan nơi đăng ký kết hôn
- Các đương sự;
- Cơ quan nơi đăng ký kết hôn;
- Lưu hồ sơ vụ án; án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Ngọc Thám**